|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết:** | **BÀI: ÔN TẬP CUỐI CHƯƠNG 8** |

Thời gian thực hiện: (3 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống hóa được các kiến thức của chương: Định lí tổng các góc trong một tam giác; độ dài của ba cạnh trong một tam giác; hai tam giác bằng nhau; các trường hợp bằng nhau của hai tam giác, của hai tam giác vuông; tam giác cân và tính chất của tam giác cân; đường vuông góc và đường xiên; quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên; đường trung trực và tính chất cơ bản của đường trung trực; các đường đặc biệt trong tam giác (đường trung tuyến, đường cao, đường phân giác, đường trung trực); sự đồng quy của các đường đặc biệt đó.

- Diễn đạt được lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản: lập luận và chứng minh được các đoạn thẳng bằng nhau, các góc bằng nhau từ các điều kiện ban đầu liên quan đến tam giác,...

- Kết nối các kiến thức của chương.

- Vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các bài tập toán và các tình huống thực tiễn.

**2. Về năng lực:**

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Nêu được định lí tổng các góc trong một tam giác; liên hệ được độ dài của ba cạnh trong một tam giác; nêu được khái niệm hai tam giác bằng nhau; các trường hợp bằng nhau của hai tam giác, của hai tam giác vuông; tam giác cân và tính chất của tam giác cân;...

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: Thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để chứng minh được các trường hợp đơn giản như các trường hợp bằng nhau của hai tam giác, của hai tam giác vuông; tam giác cân và tính chất của tam giác cân; các đường đặc biệt trong tam giác (đường trung tuyến, đường cao, đường phân giác, đường trung trực); Sự đồng quy của các đường đặc biệt.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, phiếu bài tập.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, ôn lại các kiến thức của chương.

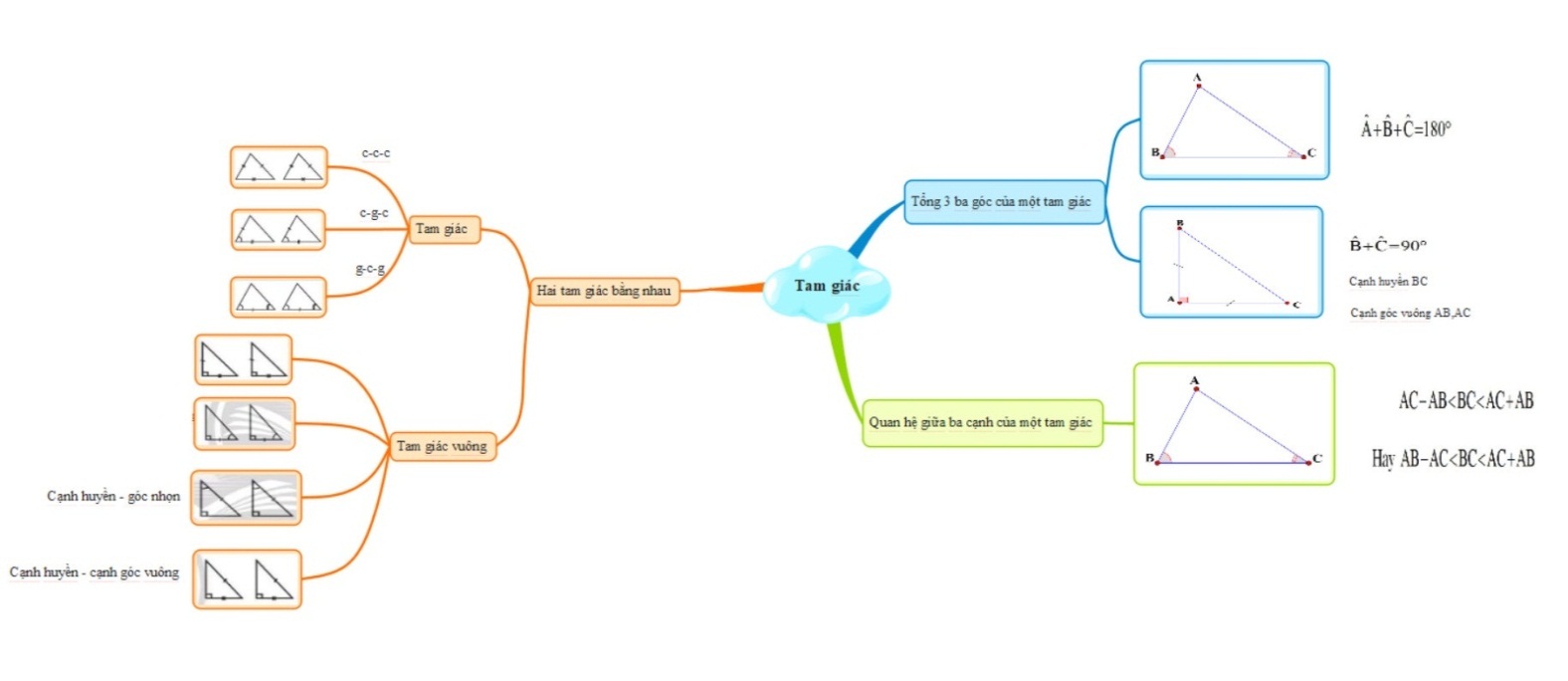
**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (7 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ nhớ lại và tổng hợp lại phần lí thuyết trong chương 8.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143

**b) Nội dung:** Sơ đồ tư duy



**PHIẾU HỌC TẬP**

Nối cột A với cột B để được một phát biểu đúng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Tổng ba góc của một tam giác bằng bao nhiêu độ? |  |
| Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho  có ; . Số đo  là bao nhiêu? |  |
| Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho  vuông tại . Khi đó tổng hai góc nhọn bằng bao nhiêu? |  |  |
| Câu 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho . Bất đẳng thức về quan hệ giữa các cạnh của tam giác này được thể hiện như thế nào? |  |
| Câu 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho . Hãy viết các cạnh và các góc tương ứng bằng nhau: |  |

**c) Sản phẩm:**

- Câu trả lời các câu hỏi đã đưa ra.

- HS nhớ lại các kiến thức về tổng ba góc của một tam giác, góc và cạnh của một tam giác, các trường hợp bằng nhau của hai tam giác.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV trình chiếu sơ đồ trên màn hình (hoặc treo ảnh sơ đồ lên bảng), yêu cầu HS quan sát lại các kiến thức trọng tâm của chương theo tiến trình logic của sơ đồ. Khi đó, GV sẽ thông tin đến HS các kiến thức được phân ra trong 3 tiết ôn tập.  - Thực hiện trò chơi: “Ai giỏi nhất”  - GV nêu luật chơi: Mỗi tổ chọn 2 HS tham gia. - GV sắp xếp để các em đứng thành 1 hàng ngang xen kẽ nhau sao cho 2 bạn cùng tổ không cạnh nhau.  - GV giao cho mỗi HS có một tấm bìa nhỏ + 1 bút lông.  - GV chiếu câu hỏi, mỗi câu có thời gian suy nghĩ 15 giây, học sinh suy nghĩ chọn và ghi đáp án vào tấm bìa của mình.  Hết thời gian GV chiếu đáp án, HS có câu trả lời đúng sẽ tiếp tục chơi, HS có câu trả lời sai thì sẽ về chỗ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  Hoạt động cá nhân.  - HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.  - Sau các câu hỏi, HS nào còn đứng là người giỏi nhất và nhận được một phần quà.  **\* Báo cáo, thảo luận**  HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định**  - Tổng ba góc của một tam giác bằng ;  - Trong một tam giác vuông hai góc nhọn có tổng số đo bằng  ;  - Mối liên hệ về độ dài ba cạnh trong một tam giác. Bất đẳng thức tam giác  - Hai tam giác bằng nhau. | Câu 1.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 b  Câu 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 d  Câu 3.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 a  Câu 4.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 c  Câu 5.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 e |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập** (33 phút)

**Hoạt động 2.1: Góc và cạnh của một tam giác** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Củng cố lại cho HS kiến thức trọng tâm của chương 8 về tổng ba góc của một tam giác, góc và cạnh của một tam giác.

- Rèn luyện các kiến thức qua việc vận dụng vào việc giải quyết các bài tập ôn tập chương.

**b) Nội dung:**

Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Tính các số đo  trong các tam giác tam giác dưới đây:

|  |  |
| --- | --- |
| Hình a | Hình b |

Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Tính chu vi tam giác cân  biết:

1. 
2. 

**c) Sản phẩm:** Lời giải của các bài tập 1 và 2

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  HS làm bài tập 1.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  HS hoạt động cá nhân đọc yêu cầu bài toán và thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - HS đứng tại chỗ trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và chính xác hóa câu trả lời của HS. | Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  Hình a:  Xét , có :        Hình b:  Xét , có : |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  Yêu cầu HS thực hiện bài tập 2 theo cặp 2 HS.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  Các nhóm HS thực hiện bài tập theo yêu cầu.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV chọn đại diện 2 nhóm HS lên trình bày kết quả (chọn nhóm làm tốt và chưa tốt).  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV có thể hỏi thêm HS các kiến thức đã sử dụng trong bài toán. | Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143   1. Theo tính chất về quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác, ta có :     Ta được :  Hay:  Nên:  (vì cân)  Chu vi tam giác cân  là:     1. Theo tính chất về quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác, ta có:     Ta được :  Hay:  Nên:  hay  (vì  cân)  Chu vi tam giác cân  là:  TH1:    TH2: |

**Hoạt động 2.2: Các trường hợp bằng nhau của tam giác** (23 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Củng cố các trường hợp bằng nhau đã biết của hai tam giác, hai tam giác vuông.

- Vận dụng các trường hợp bằng nhau của hai tam giác để chứng minh hai đoạn thẳng bằng nhau, hai góc bằng nhau.

**b) Nội dung:** Phiếu học tập

Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Trong mỗi hình sau, các kí hiệu bằng nhau về góc, cạnh đã được đánh dấu trên hình. Hãy cho biết các tam giác bằng nhau theo trường hợp nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **TAM GIÁC** | **TAM GIÁC VUÔNG** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Tìm các tam giác bằng nhau dưới hình sau:



Bài 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Bài 3 trang 84 SGK

**c) Sản phẩm:** Phiếu học tập được hoàn thành.

**d) Tổ chức thực hiện:**

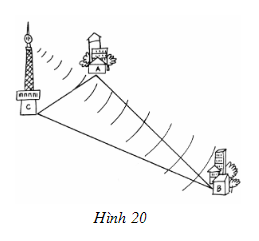
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  HS hoàn thành bài 1 trong PHTID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  Mỗi cá nhân quan sát và nhớ kiến thức về trường hợp bằng nhau của tam giác, tam giác vuông.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  HS lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  GV chốt kiến thức. | Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143   |  |  | | --- | --- | | Tam giác | Tam giác vuông | | c-c-c | Cạnh huyền – cạnh góc vuông | | c-g-c | c-g-c | | g-c-g | g-c-g  Cạnh guyền – góc nhọn | |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  - HS quan sát hình vẽ trên PHT.  - Hoạt động nhóm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  - Em quan sát trên hình ghi ra các cặp tam giác bằng nhau?  bằng nhau theo trường hợp nào?  bằng nhau theo trường hợp nào?  bằng nhau theo trường hợp nào?  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV yêu cầu đại diện nhóm HS lên trình bày, lưu ý chọn cả bài tốt và chưa tốt.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143    (Cạnh huyền – góc nhọn)    (Cạnh huyền – cạnh góc vuông)  Ta còn suy ra: nên  Do đó: (c-c-c) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  Yêu cầu HS thực hiện bài tập 3 SGK trang 84 theo nhóm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  Các nhóm HS thảo luận làm bài, trả lời câu hỏi và ghi vào vở của mình.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - GV chọn đại diện 2 HS thực hiện nhanh lên trình bày kết quả.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV kết luận lại kiến thức đã sử dụng trong bài toán và cách thực hiện của bài toán. | Bài 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. C/m:   Xét  và , có:      là cạnh chung  Vậy:  (c-g-c)  (hai cạnh trương ứng)   1. C/m:   Ta có:  Mà    Nên: .  Vậy: |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (3 phút)

**a) Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức về quan hệ giữa ba cạnh của một tam giác vào bài toán thực tiễn quen thuộc.

**b) Nội dung:** Học sinh thực hiện bài toán thực tiễn:

Trên bản đồ của một tỉnh, người ta đánh dấu ba khu vực  là ba đỉnh của một tam giác, biết khoảng cách 



1. Nếu đặt ở khu vực  máy phát sóng truyền thanh có bán kính hoạt động  thì tại khu vực  có nhận được tín hiệu không? Vì sao?
2. Cũng câu hỏi như trên với máy phát sóng có bán kính hoạt động 

**c) Sản phẩm:** Lời giải chi tiết bài làm của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Giao nhiệm vụ 1:

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 HS ngoài giờ học để giải quyết bài toán thực tiễn

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

Giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức đã học.

- Tìm hiểu trước nội dung sẽ học ở tiết sau: Tam giác cân – Đường vuông góc và đường xiên.

**⏩ Hướng dẫn về nhà** (2 phút)

- HS thực hiện bài toán thực tiễn.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức đã học.

- Tìm hiểu trước nội dung sẽ học ở tiết sau: Tam giác cân – Đường vuông góc và đường xiên.

|  |
| --- |
| **Tiết 2** |

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (8 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ HS ôn tập lại kiến thức.

**b) Nội dung:** Phiếu học tập

Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Điền vào chỗ …. để được các khẳng định đúng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tam giác | Quan hệ giữa các cạnh | Quan hệ giữa các góc |
| cân tại |  |  |
| đều |  |  |
| vuông cân tại |  |  |

Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Điền vào chỗ …. để được các khẳng định đúng

1. Trong một tam giác, đối diện với góc lớn hơn là .................
2. Trong một tam giác, ......................................... là góc lớn hơn

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời các câu hỏi đã đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV cho học sinh làm bài 1 theo cá nhân.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - Học sinh suy nghĩ và trả lời.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - Giáo viên cho 1 học sinh lên bảng làm.  - Học sinh báo cáo.  - Học sinh cả lớp quan sát bài làm của bạn và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV nhận xét, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**  cân tại :  đều:  vuông cân tại : |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  - GV cho học sinh làm bài 2 theo cá nhân.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - Học sinh suy nghĩ và trả lời.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - Giáo viên cho 1 học sinh lên bảng làm.  - Học sinh báo cáo.  - Học sinh cả lớp quan sát bài làm của bạn và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143**   1. Là cạnh lớn hơn. 2. Đối diện với cạnh lớn hơn. |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập** (32 phút)

**Hoạt động 2.1: Tam giác cân** (22 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng được kiến thức của tam giác cân, tam giác vuông cân, tam giác đều để tính số đo góc, để chứng minh các cặp góc bằng nhau.

- Biết cách chứng minh một tam giác cân, tam giác vuông cân hoặc đều.

**b) Nội dung:**

Làm bài tập: 1, 2 trang 84 SGK

**c) Sản phẩm:**

Lời giải bài 1 và 2 trang 84 SGK

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  HS hoàn thành bài 1 trang 84  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS làm nhóm  - Nhóm 4 học sinh, cả lớp thực hiện  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - Đại diện các nhóm treo đáp án của nhóm.  - Học sinh cả lớp quan sát bài làm của bạn và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  Các nhóm nhận xét chéo, gv chốt lại. | Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. c/m:   Xét  và , có:  ( cân)    là cạnh chung  Vậy:  (cạnh huyền – góc nhọn).   1. c/m:   Ta có:  ( cân)    Suy ra:  Xét  và , có:  (cmt)    là cạnh chung  Vậy:  (cạnh huyền – cạnh góc vuông).   1. c/m: Ba điểm  thẳng hàng   c/m:  (c-c-c)  suy ra:  (hai góc tương ứng)  hay:  là tia phân giác.  Xét  cân, có:  là tia phân giác, cũng là đường trung tuyến  Nên  là đường cao.  Mà  là giao điểm của và  Suy ra:  là trực tâm của  Vậy: Ba điểm  thẳng hàng. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  HS hoàn thành bài 2 trang 84.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS làm nhóm.  - Nhóm 4 học sinh, cả lớp thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - Đại diện các nhóm treo đáp án của nhóm.  - Học sinh cả lớp quan sát bài làm của bạn và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  Các nhóm nhận xét chéo, gv chốt lại. | Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143    c/m:  cân  Xét  và , có:      là cạnh chung  Vậy:  (c-g-c).  Suy ra: (hai cạnh tương ứng)  Vậy:  cân tại .  c/m:  Xét  và , có:      là cạnh chung  Vậy:  (c-g-c). |

**Hoạt động 2.2: Đường vuông góc và đường xiên** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Củng cố các khái niệm về đường vuông góc, đường xiên.

- Biết vận dụng kiến thức để giải bài tập về so sánh hai đoạn thẳng.

- Biết phân tích đề bài để tìm hướng giải quyết.

**b) Nội dung:** Học sinh làm các bài tập sau.

Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho  có 

1. Tìm cạnh lớn nhất của .
2. Tam giác  là tam giác gì? Vì sao?

Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Cho , điểm  nằm giữa  và . Gọi  lần lượt là chân các đường vuông góc kẻ từ  xuống các đường thẳng . So sánh  và 

**c) Sản phẩm:** Lời giải đúng của các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  Yêu cầu HS làm bài tập 1  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  HS làm bài, trả lời câu hỏi và ghi vào vở của mình.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - GV chọn đại diện 2 HS lên trình bày 2 ý của bài tập.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. Xét  có:     Nên  là tam giác tù  Vậy cạnh lớn nhất của  là:   1. Xét  có:   (Tổng ba góc trong tam giác)      Suy ra:  Vậy:  cân tại . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  Yêu cầu HS làm bài tập 2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  HS hoạt động cá nhân đọc yêu cầu bài toán và làm bài.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV yêu cầu 1HS lên bảng trình bày.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV kết luận lại kiến thức đã sử dụng trong bài toán và cách thực hiện của bài toán. | Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143    Ta có:  (đường vuông góc ngắn hơn đường xiên).  (đường vuông góc ngắn hơn đường xiên)  Suy ra:  Hay: . |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (4 phút)

**a) Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức về đặc điểm về tam giác cân (đều) áp dụng vào các bài toán có nội dung gắn với thực tiễn hoặc tạo các sản phẩm như lồng đèn, kệ sách bằng ống hút, thanh tre, giấy bìa...

**b) Nội dung:** Học sinh sưu tầm các bài toán thực tiễn vận dụng các kiến thức về hình học để giải các bài toán liên quan đến tam giác cân (đều).

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải chi tiết bài làm của học sinh.

- Sản phẩm như lồng đèn, kệ sách...

**d) Tổ chức thực hiện:**

Giao nhiệm vụ 1: HS hoạt động theo nhóm.

* Sưu tầm các bài toán thực tế hoặc tạo ra một sản phẩm cụ thể như lồng đèn, kệ sách liên quan đến kiến thức về đặc điểm tam giác cân (đều).
* Tiết sau, GV sẽ đánh giá sản phẩm.

Giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức đã học.

**⏩ Hướng dẫn về nhà** (1 phút)

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức đã học.

- Tìm hiểu trước nội dung sẽ học ở tiết sau: Các đường đồng quy trong tam giác. Xem trước bài tập 4, 5, 6 trang 84.

|  |
| --- |
| **Tiết 3** |

**III. Tiến trình dạy học**

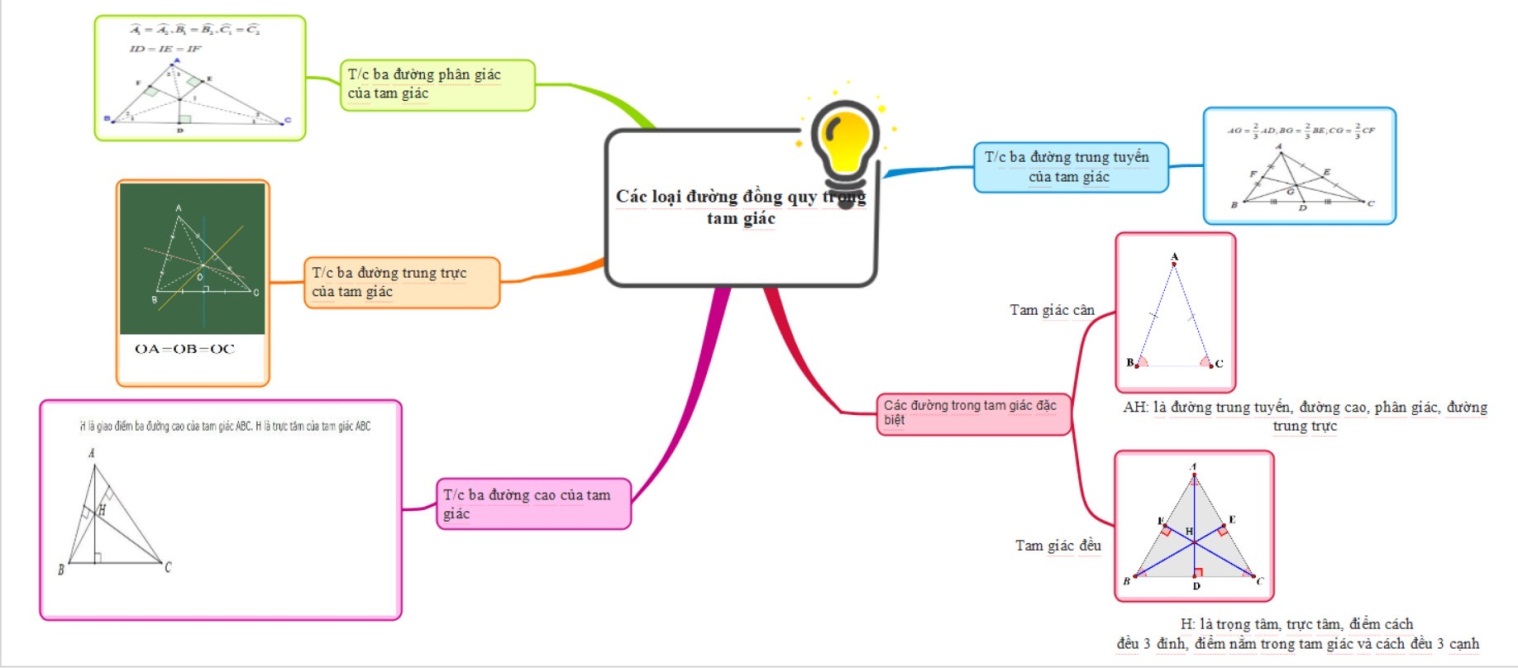
**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (8 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Củng cố và hệ thống hóa các kiến thức đã học về các loại đường đồng quy trong tam giác.

- Vận dụng các kiến thức trên vào giải toán.

**b) Nội dung:** Sơ đồ tư duy



Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Quan sát hình vẽ và nhận dạng các đường chủ yếu trong tam giác.



Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143

1. Những tam giác nào có ít nhất một đường trung tuyến đồng thời là đường phân giác, đường trung trực, đường cao?
2. Những tam giác nào có trọng tâm đồng thời là trực tâm, điểm cách đều ba đỉnh, điểm (nằm trong tam giác) cách đều ba cạnh?

**c) Sản phẩm:** Học sinh hoàn thiện các bài tập 1, 2 trong PHT.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  HS làm bài tập 1 trong PHT.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  HS hoạt động cá nhân đọc yêu cầu bài toán và làm.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - HS đứng tại chỗ trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV nhấn mạnh lại khái niệm các đường chủ yếu trong tam giác. | Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143    là đường cao  là đường phân giác  là đường trung tuyến  là đường trung trực |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - HS làm bài tập 3 trong PHT.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  - HS hoạt động cá nhân đọc yêu cầu bài toán và làm.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - HS đứng tại chỗ trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  **\* Kết luận, nhận định 3**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá về khả năng hoàn thành bài của HS. | Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143   1. Nếu chỉ có một thì khi đó tam giác là tam giác cân.   Nếu có hai hoặc ba thì khi đó tam giác là tam giác đều.   1. Tam giác đều. |

**2. Hoạt động 2: Luyện tập** (34 phút)

**a) Mục tiêu:** Củng cố, hệ thống hóa các kiến thức đã học về các loại đường đồng quy trong tam giác và vận dụng để giải các bài toán.

**b) Nội dung:**

- HS tham gia trò chơi.

Hãy ghép đôi hai ý ở hai cột để được khẳng định đúng:

Trong tam giác 

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Đường phân giác xuất phát từ đỉnh |  | 1. Là đường thẳng vuông với cạnh  tại trung điểm của nó. |
| 1. Đường trung trực ứng với cạnh | 1. Là đoạn vuông góc kẻ từ  đến đường thẳng . |
| 1. Đường cao xuất phát từ đỉnh | 1. Là đoạn thẳng nối  tới trung điểm của cạnh . |
| 1. Đường trung tuyến xuất phát từ đỉnh | 1. Là đoạn thẳng có hai mút là  và giao điểm của cạnh  với tia phân giác của góc . |
| 1. Trọng tâm | 1. Là điểm chung của ba đường cao. |
| 1. Trực tâm | 1. Là điểm chung của ba đường trung tuyến. |

- Làm bài tập 4, 5, 6 trang 84 SGK

**c) Sản phẩm:** Lời giải đúng của các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi “Tiếp sức”.  - GV chia lớp thành hai đội chơi. Mỗi đội cử 3 bạn tham gia trò chơi, các bạn khác trong đội cổ vũ và giúp đỡ đội chơi. Hai đội có nhiệm vụ ghép đôi hai ý ở hai cột để được khẳng định đúng có sẵn trong bảng phụ trong thời gian nhanh nhất. Đội nào hoàn thiện trước và đúng thì đội đó giành chiến thắng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS cử đại diện tham gia trò chơi.  - Làm việc theo nhóm, theo luật chơi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - 3 bạn mỗi nhóm tham gia trò chơi, mỗi bạn được ghép một đặc điểm. Các thành viên khác giúp sức để đội hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian sớm nhất.  **\* Kết luận, nhận định**  - HS cả lớp quan sát, nhận xét chéo kết quả của đội bạn.  - GV nhận xét, kết luận. | 1.d  2.a  3.b  4.c  5.f  6.e |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  Yêu cầu HS thực hiện bài tập 4 SGK trang 84 theo cặp 2 HS  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  Các nhóm HS thực hiện bài tập theo yêu cầu.  **\* Báo cáo, thảo luận 1**  - GV chọn đại diện 2 nhóm HS lên trình bày kết quả (chọn nhóm làm tốt và chưa tốt).  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1**  - GV khẳng định kết quả đúng, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV có thể hỏi thêm HS các kiến thức đã sử dụng trong bài toán. | Bài 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. c/m:  là tia phân giác của   Xét  và , có:      là cạnh chung  Vậy:  (cạnh huyền – cạnh góc vuông)  Suy ra:  (hai góc tương ứng)  là tia phân giác của .   1. c/m:   Xét , có:  Ta có:    là trực tâm của    Mà  Suy ra: .   1. c/m:  cân   Xét  và , có:      là cạnh chung.  Vậy:  (c-g-c)    Xét  và , có:      chung  Vậy:  (g-c-g)    cân tại . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  Yêu cầu HS thực hiện bài tập 5 SGK trang 84 theo nhóm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  Các nhóm HS thảo luận làm bài, trả lời câu hỏi và ghi vào vở của mình.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV chọn đại diện 2 HS thực hiện nhanh lên trình bày kết quả.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2**  - GV nhận xét kết quả thực hiện của HS, đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - GV kết luận lại kiến thức đã sử dụng trong bài toán và cách thực hiện của bài toán. | Bài 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. c/m:   Xét  và , có:      là cạnh chung  Vậy:  (c-g-c)  Suy ra: (hai góc tương ứng)  Ta có:    Suy ra:  (đồng vị)  Vậy: .   1. c/m:  là trung điểm của   Ta có:  (so le trong)    Suy ra:  Vậy:  cân tại  Mà  vừa là đường cao, vừa là đường trung tuyến.  là trung điểm của . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3**  - Yêu cầu HS thực hiện bài tập 6 SGK trang 84 theo cá nhân ở câu a).  - Yêu cầu HS thực hiện bài tập 6 SGK trang 84 theo nhóm 2 HS ở câu b).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3**  HS thảo luận làm bài, trả lời câu hỏi và ghi vào vở của mình.  **\* Báo cáo, thảo luận 3**  - Đại diện HS trả lời câu hỏi.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3**  GV nhận xét, đánh giá bài làm của HS và của nhóm HS. | Bài 6:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143     1. c/m:   Xét  và , có:  ( là trung điểm của )  (đối đỉnh)    Vậy:  (c-g-c).   1. c/m: Ba điểm  thẳng hàng   Xét  có:  là hai đường trung tuyến của  Nên  là trọng tâm  Suy ra:  Mà  ( là trung điểm )  ()  Nên  hay .  Xét  có:  là đường trung tuyến của  Suy ra:  là trọng tâm .  Ta lại có:  là trung điểm  Hay:  là đường trung tuyến của  Từ  và  suy ra: Ba điểm  thẳng hàng. |

**3. Hoạt động 3: Vận dụng** (2 phút)

**a) Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức về đặc điểm các hình phẳng, áp dụng vào các bài toán có nội dung gắn với thực tiễn.

**b) Nội dung:**

- Các bài tập cuối chương.

- Học sinh sưu tầm các bài toán thực tiễn vận dụng các kiến thức về hình học để giải các bài toán tương tự.

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải chi tiết bài làm của học sinh.

- Trao đổi với bạn cùng bàn về bài toán sưu tầm được và đưa lời giải.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Giao nhiệm vụ : Sưu tầm các bài toán thực tế vận dụng các kiến thức đã học. Mỗi bạn ít nhất 1 bài.

- Trao đổi với bạn cùng bàn.

- GV kiểm tra đánh giá vào buổi học tới.

**⏩ Hướng dẫn về nhà** (1 phút)

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức đã học.

- Ôn tập lại toàn bộ kiến thức đã học.

- Xem lại các bài tập đã làm.

- Xem trước chương 9: “Một số yếu tố xác suất”- Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 “Làm quen với biến cố ngẫu nhiên”